

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 23/2020/TLST – KDTM, ngày 21 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng C. (Vietinbank).

Địa chỉ: 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Thọ – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Lê Xuân Đốc – Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Kon Tum. (Văn bản uỷ quyền số 652/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 09/06/2020 của Chủ tịch HĐQT Ngân hàng C.

Địa chỉ: 655 Nguyễn Huệ, phường Quyết Thắng, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn:* Ông A Văn B; sinh năm: 1982;

Địa chỉ: TDP5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Vũ Thị Phụng; sinh năm: 1984;

Địa chỉ: TDP5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**Về số tiền phải thanh toán:**

Ông A Văn B phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng C tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 02/02/2021 là: 3.188.136.986 đồng (*Ba tỷ một trăm tám mươi tám triệu một trăm ba mươi sáu ngàn chín trăm tám mươi sáu đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 3.000.000.000 đồng (Ba tỷ đồng). Nợ lãi trong hạn: 23.917.808 đồng; Tiền lãi quá hạn: 164.219.178 đồng;

Thời hạn trả nợ: ngày 17/02/2021.

Lãi suất sẽ tiếp tục được tính kể từ ngày 03/02/2021 theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 708/2019-HĐCVHM/NHCT510 ngày 30/8/2019 trên số nợ gốc thực nợ cho đến khi ông A Văn B trả dứt nợ.

Kể từ ngày Tòa án ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực pháp luật. Ngân hàng C (bên được thi hành án) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông A Văn B (bên phải thi hành án) không thực hiện nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền gốc, tiền lãi trong hạn, tiền lãi quá hạn đối với khoản vay nêu trên thì Ngân hàng C có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng C theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đã ký kết giữa Ngân hàng Ngân hàng C với ông A Văn B. Tài sản thế chấp là:

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số **68**; tờ bản đồ số **07**; địa chỉ thửa đất: TDP5, thị trấn Đắk Hà, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BA235352 do UBND huyện Đắk Hà cấp ngày 09/02/2010. Mang tên: A Văn B.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số **66**; tờ bản đồ số **22**; địa chỉ thửa đất: Thôn 5, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BV420901 do UBND huyện Đắk Tô cấp ngày 26/11/2015. Mang tên: A Văn B.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số **52**; tờ bản đồ số **22**; địa chỉ thửa đất: Thôn 5, xã Diên Bình, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: BV420902 do UBND huyện Đắk Tô cấp ngày 26/11/2015. Mang tên: A Văn B.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số **203**; tờ bản đồ số **25**; địa chỉ thửa đất: Thôn Kon Tu Peng, xã Pô Kô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CĐ365791 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 05/04/2017. Mang tên: A Văn B.

Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số **210**; tờ bản đồ số **25**; địa chỉ thửa đất: Thôn Kon Tu Peng, xã Pô Kô, huyện Đắk Tô, tỉnh Kon Tum. Theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CD365792 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Kon Tum cấp ngày 05/04/2017. Mang tên: A Văn B.

Trường hợp sau khi xử lý tài sản thế chấp mà không đủ để thanh toán hết khoản nợ vay theo Hợp đồng cho vay số 708/2019-HĐCVHM/NHCT510 ngày 30/8/2019 và các khoản chi phí liên quan khác (nếu có) thì ông A Văn B vẫn phải có nghĩa vụ tiếp tục trả cho đến khi hết nợ.

Bà Vũ Thị Phụng có trách nhiệm làm các thủ tục cần thiết để xử lý tài sản thế chấp.

#### **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ:**

Căn cứ Điều 155, Điều 157, khoản 1 Điều 158 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tổng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*) các đương sự phải chịu, ông A Văn B thỏa thuận chịu toàn bộ số tiền này.

Ngân hàng C không phải chịu tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, ông A Văn B phải hoàn trả cho Ngân hàng C số tiền tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ đã nộp là 9.000.000 đồng (*Chín triệu đồng*).

#### **Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; Điều 18; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Do hòa giải thành nên các đương sự phải chịu 50% mức án phí theo quy định của số tiền phải thanh toán, tính được là **47.881.370** đồng (*Bốn mươi bảy triệu tám trăm tám mươi một ngàn ba trăm bảy mươi đồng*). Số tiền này, ông A Văn B thỏa thuận chịu toàn bộ.

Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 47.271.095 đồng (*Bốn mươi bảy triệu hai trăm bảy mươi một ngàn không trăm chín mươi lăm đồng*) theo biên lai số: AA/2016/0004425 ngày 21/12/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Áp dụng Điều 26 Luật thi hành án dân sự: Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TANDCC tại Đà Nẵng;
- Tòa án tỉnh Kon Tum;
- Viện kiểm sát huyện Đắk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đắk Hà;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Quý Nhân**